TAND HUYỆN ĐẠI TỪ **TỈNH THAÍ NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 82/2019/HS-ST
Ngày 26/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiên
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông (bà) Hoàng Thị Trọng.
2. Ông (bà) Lương Minh Côn.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Kao Hoàng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: bà Dương Thị Khánh Ly, Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đã thụ lý số: 82/2019/TLST - HS ngày 30/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/QĐXX - ST ngày 05 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Thị T,** Sinh ngày 16/5/1984

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm N, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 09/12; Con ông Phan Văn Đ, Sinh năm 1952; Con bà: Nguyễn Thị Bình, Sinh năm 1950. Hiện đều trú tại: xóm G, xã P1, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ 07; Chồng: Lã Văn N, sinh năm 1985 (*đã chết*); Có 01 con sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đại Từ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

Ông Phan Văn Đ, sinh năm 1952 (*Có mặt*)

Địa chỉ: Xóm G, xã P1, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

**** Người làm chứng:***

1. Anh Trần Văn T, sinh năm 1989 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Xóm Đ, xã B, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

2. Anh Vũ Văn M, sinh năm 1999 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Xóm 12, xã T, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

3. Anh Lã Văn N, sinh năm 1987 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Xóm N, xã B, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 45 phút ngày 13/5/2019, tổ công tác của công an xã Tiên Hội, huyện Đại Từ tiến hành tuần tra kiểm soát tại khu vực cánh đồng thuộc xóm Soi Chè, xã Tiên Hội, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện Trần Văn T, sinh năm 1989, trú tại: xóm Đ, xã B, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên và Vũ Văn M, sinh năm 1999, trú tại: xóm 12, xã T, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức hít Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng gồm: 01 mảnh giấy (*in chữ*) kích thước 2,5 x 3cm; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt một mặt có kích thước 07 x 04cm; 01 bật lửa gas màu đỏ, sau đó đưa M và T về trụ sở Công an xã Tiên Hội, huyện Đại Từ để làm việc. Tại đây, M và T đều khai nhận: Nguồn gốc số Heroine trên là do khoảng 11 giờ 15 phút ngày 13/5/2019, M và T đi đến khu vực bãi cát thuộc xóm N, xã P, huyện Đại Từ và M đã mua 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng của Phan Thị T (*thường gọi là T "Đ"*) sinh năm 1984, nhà ở xóm N, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ để giải quyết theo quy định pháp luật.

Căn cứ tài liệu xác minh, hồi 07 giờ 30 phút ngày 14/5/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ đã thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật đối với Phan Thị T có lai lịch, địa chỉ như trên. Kết quả khám xét thu giữ gồm: Thu tại tủ nhựa đựng quần áo trong buồng ngủ nhà T 10 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng (*nghi là ma túy loại Heroine*), niêm phong vào phong bì ký hiệu A; Thu tại túi quần bò treo trong tủ quần áo kê trong buồng ngủ nhà T 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng (*nghi là ma túy loại Heroine*), niêm phong vào phong bì ký hiệu B; 01chiếc quần bò màu xanh đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, đã qua sử dụng; 01 cân tiểu ly nhãn hiệu Pocket Scale đã qua sử dụng; Số tiền 1.300.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Hồi 14 giờ 35 phút ngày 14/5/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Phan Thị T (*trong gói niêm phong A, B*). Kết quả: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A có khối lượng 0,862 gam, lấy toàn bộ gửi giám định (*niêm phong ký hiệu A1*); Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu B có khối lượng 0,121 gam lấy toàn bộ gửi giám định (*niêm phong ký hiệu B1*).

Tại kết luận giám định số 797/KL-KTHS ngày 21/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong mẫu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,862 gam; Chất bột màu trắng trong mẫu B1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,121gam.

Tại Cơ quan điều tra, Phan Thị T khai nhận: Do không có công việc ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn nên khoảng 17 giờ ngày 12/5/2019, T một mình đi xe bus từ nhà xuống khu vực bến xe khách Thái Nguyên tìm mua ma túy để bán lại kiếm lời. Đến nơi, T gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua của người này 01 gói ma túy loại Heroine với giá 1.200.000 đồng. Sau đó T đem về nhà chia ma túy thành 12 gói nhỏ, gói bằng loại giấy sách học sinh, mục đích bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Khoảng 11 giờ ngày 13/5/2019, T đang ở nhà thì có Vũ Văn M gọi điện đến số thuê bao 0964.758.249 của T hỏi mua 01 gói ma túy loại Heroine, T đồng ý và hẹn M đến khu vực bãi cát gần nhà T thuộc xóm N, xã P, huyện Đại Từ. Khoảng 15 phút sau, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS: 20F1 -215.38 (*là xe T mượn của ông Phan Văn Đ, sinh năm 1952, trú tại xóm G, xã P1, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên*). Đến nơi T gặp M, M đưa cho T 200.000 đồng, T cầm tiền rồi đưa cho M 01 gói Heroine.

Số Heroine còn lại, T tiếp tục cất giấu mục đích để bán, nhưng chưa kịp bán cho ai thì đến ngày 14/5/2019 bị tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ tiến hành khám xét, thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 80/CT-VKSĐT ngày 28/8/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Phan Thị T về tội:*"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 của BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX Áp dụng: khoản 1 Điều 251 BLHS; điểm s khoản 1và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS. Xử phạt bị cáo Phan Thị T mức án từ 30 đến 36 tháng tù; đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tham gia tranh luận. Đề nghị HĐXX xem xét đến điều kiện và hoàn cảnh của gia đình bị cáo hết sức khó khăn (*chồng đã mất, có một con gái học lớp 7 đang sống nhờ bố mẹ đẻ của bị cáo*) ... Bị cáo xin được miễn hình phạt bổ sung và cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm có điều kiện trở về lo toan cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm vấn, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

{1}. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2}. Về căn cứ buộc tội:

Tại phiên tòa bị cáo T khai nhận. Khoảng 17 giờ ngày 12/5/2019, sau khi đến thành phố Thái Nguyên, T gặp một người đàn ông không quen biết tại khu vực bến xe

khách, hỏi mua của người này 01 gói ma túy loại Heroine với giá 1.200.000 đồng. Sau đó, T đem về chia thành 12 gói nhỏ, gói bằng loại giấy sách học sinh, mục đích để bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Khoảng 11 giờ ngày 13/5/2019, sau khi nhận được điện thoại của Vũ Văn M hỏi mua 01 gói ma túy, T đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS: 20F1 - 215.38 đến khu vực Bãi cát thuộc xóm N, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên bán cho M 200.000đ Heroine. Số Heroine còn lại, đến ngày 14/5/2019 bị tổ công tác Công an huyện Đại Từ tiến hành khám xét, thu giữ toàn bộ.

Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc, Biên bản niêm phong đồ vật, kết luận giám định … Như vậy, có đủ căn cứ kết luận, hành vi của bị cáo Phan Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của BLHS.

Nội dung khoản 1 Điều Điều 251 quy định: *"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".*

{3}. Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo:

Tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất an ninh, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng tại địa phương.

{4}. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhận thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; xuất thân từ gia đình lao động, được gia đình nuôi ăn học, có đủ nhận thức các việc làm đúng sai của bản thân; nhưng do hám lời nên đã cố tình phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, trước khi mở phiên tòa gia đình bị cáo có đơn đề nghị xem xét đến điều kiện và hoàn cảnh khó khăn của bị cáo; cung cấp một số giấy tờ liên quan đến gia đình bên chồng bị cáo có công với cách mạng; bản thân bị cáo là dân tộc tầy. Vì vậy, HĐXX ***có thể xem xét*** cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS.

{5}. Về hình phạt:

Mặc dù bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, nhưng tính chất hành vi phạm tội tương đối giản đơn. Xuất phát từ điều kiện và hoàn cảnh sống khó khăn nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Tuy nhiên, sau khi vụ án bị phát hiện bị cáo đã tỏ rõ sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Căn cứ vào nội dung vụ án, tính chất hành vi, động cơ mục đích phạm tội, điều kiện sống, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Khi lượng hình, HĐXX cần cân nhắc để có mức hình phạt đảm bảo đúng quy định.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo có điều kiện hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản và nguồn thu nhập nào nên cần xem xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

{6}.Về vật chứng:

01 bì niêm phong ký hiệu T; 02 bì niêm phong kí hiệu A1, B1; 01 bì niêm phong ký hiệu C; 01 chiếc quần bò màu xanh, đã qua sử dụng; 01 chiếc cân tiểu ly

nhãn hiệu Pocket Scale, đã qua sử dụng. Đây là vật chứng của vụ án đều có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần được tịch thu và tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus, vỏ màu vàng đã qua sử dụng và 200.000 đ là tiền bị cáo bán ma tuý mà có. Đây là các công cụ phương tiện phạm tội, cần được tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Số tiền 1.100.000đ là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến vụ án, cần được trả lại cho bị cáo nhưng được tạm giữ để bảo thi hành án.

{7}.Các nội dung có liên quan khác:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS: 20F1 - 215.38 T sử dụng để làm phương tiện đi bán ma túy, quá trình điều tra, xác định chiếc xe là tài sản hợp pháp của ông Phan Văn Đ. Ông Đ không liên quan đến hành vi phạm tội của T nên Cơ quan điều tra không thu giữ

Đối với Vũ Văn M và Trần Văn T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 13/5/2019, cả hai không có tiền án tiền sự, xét tính chất, mức độ hành vi của M và T không cấu thành tội phạm, Công an huyện Đại Từ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với M và T.

Về nguồn gốc số Heroine (*T bán lại cho M và bị thu giữ khi khám xét*), T khai mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ, vào ngày 12/5/2019 tại bến xe khách Thái Nguyên, do không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

{8}.Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo **Phan Thị T** phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy".*

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS.

***Xử phạt*:** bị cáo Phan Thị T **26** (*hai mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 14/5/2019.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Phan Thị T.

* **Về vật chứng:** Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS;

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu T; 02 bì niêm phong kí hiệu A1, B1; 01 bì niêm phong ký hiệu C; 01 chiếc quần bò màu xanh, đã qua sủ dụng; 01 chiếc cân tiểu ly nhãn hiệu Pocket Scale, đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus, vỏ màu vàng đã qua sử dụng và 200.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam là tiền bị cáo bán ma tuý mà có trong số tiền 1.300.000đ.

Tạm giữ số tiền 1.100.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong số tiền 1.300.000đ để bảo việc thi hành án.

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng như trong mô tả tại quyết định chuyển vật chứng số 69/QĐ - VKSĐT ngày 28/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên).

*** Về án phí**: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/NQ - UBTVQH14 về mức thu, miễn , giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng ¸án phí, lệ phí tòa án. Buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đ án phí HSST sung công.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được biết, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư Pháp Thái Nguyên;
- Công an, VKS huyện Đại Từ;
- Thi hành án HS, DS;
- Bị cáo; UBND xã P;
- Lưu VT;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Kiên